

TÒA ÁN NHÂN DÂN

HUYỆN SÌN HỒ

TỈNH LAI CHÂU

Bản án số: 38/2017/HS-ST

Ngày 15 tháng 7 năm 2017

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN SÌN HỒ, TỈNH LAI CHÂU

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: ông Đoàn Hằng Hải

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Sùng Thị Dưa và Ông Lê Văn Hà

Thư ký phiên tòa: Ông Chảo Hồ Sơn - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Sìn Hồ, tỉnh Lai Châu.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Sìn Hồ, tỉnh Lai Châu tham gia phiên tòa: ông Phùng Văn Chử - Kiểm sát viên.

Trong ngày 15 tháng 7 năm 2017 tại nhà văn hóa bản Tả Phìn, xã Tả Phìn, huyện Sìn Hồ, tỉnh Lai Châu xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 30/2017/HSST ngày 21 tháng 6 năm 2017 đối với bị cáo: **Tẩn La C**; Tên gọi khác: Tẩn A C; sinh năm: 1979; nơi sinh: huyện SH, tỉnh LC; trú tại: bản GL, xã TP, huyện SH, tỉnh LC; nghề nghiệp: trồng trọt; trình độ văn hóa: 0/12; dân tộc: Dao; quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: không; Con ông Tẩn Cuồi P (tên gọi khác: Tẩn A L) đã chết và bà Chèo Mỹ D (đã chết); Vợ, con: không; tiền sự: không; tiền án: ngày 30 tháng 9 năm 2015 bị cáo bị Tòa án nhân dân huyện Sìn Hồ, tỉnh Lai Châu tuyên bố phạm tội Đánh bạc, bị xử phạt 07 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 05 tháng 3 năm 2015.

Bị bắt, tạm giữ từ ngày 17 tháng 5 năm 2017, tạm giam từ ngày 23 tháng 5 năm 2017 đến nay, có mặt.

Người bào chữa cho bị cáo: Ông Trần Hậu Thìn; là Luật sư - cộng tác viên của Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước Tỉnh Lai Châu; có mặt.

NHẬN THẤY:

Bị cáo bị Viện kiểm sát nhân dân huyện Sìn Hồ, tỉnh Lai Châu truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Khoảng 15 giờ ngày 17 tháng 5 năm 2017 tại cổng Bệnh viện đa khoa huyện Sìn Hồ, tỉnh Lai Châu, Tần La C gặp một người đàn ông dân Mông, khoảng 40 tuổi, C không biết họ, tên, địa chỉ, hỏi C có mua Hêrôin (Heroine) không, C đồng ý mua và đưa cho người đàn ông 300.000 đồng, người đàn ông cầm tiền và đưa cho C 01 gói Hêrôin bên ngoài được gói bằng ni lon màu hồng. C cất Hêrôin vào túi áo ngực bên trái đang mặc với mục đích để mang về sử dụng. Khoảng 19 giờ cùng ngày, C một mình đi bộ vào nhà Phan San M (sinh năm 1964; trú tại: bản Hoàng Hồ, xã Phăng Sô Lin, huyện Sìn Hồ, tỉnh Lai Châu) để xin ngủ nhờ qua đêm, khi vào nhà thì chỉ có một mình M ở nhà và đang ngủ trên giường, C không nói gì mà ngồi xuống bàn uống nước xem ti vi. Đến khoảng 20 giờ 10 phút ngày 17 tháng 5 năm 2017 C bị Tổ công tác Công an huyện Sìn Hồ, tỉnh Lai Châu bắt quả tang đang tàng trữ trái phép 01 gói Hêrôin có trọng lượng là 0,49 gam.

Tại bản kết luận giám định số: 203/GĐ-KTHS ngày 31 tháng 5 năm 2017, Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lai Châu kết luận: Số chất bột màu trắng thu giữ của Tần La C có trọng lượng là: 0,49 gam, là Heroine. Không hoàn lại mẫu vật gửi giám định.

Tại bản Cáo trạng số: 33/CT-VKS ngày 21 tháng 6 năm 2017 Viện kiểm sát nhân dân huyện Sìn Hồ, tỉnh Lai Châu đã truy tố ra trước Tòa án nhân dân huyện Sìn Hồ, tỉnh Lai Châu để xét xử bị can Tần La C về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy, theo khoản 1 Điều 194 của Bộ luật hình sự, tương ứng với quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa bị cáo Thừa nhận đã thực hiện hành vi phạm tội như nội dung Cáo trạng đã công bố.

Kiểm sát viên đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố, bị cáo Tần La C phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”; áp dụng khoản 1 Điều 194; điểm p khoản 1, khoản 2 Điều 46 của Bộ luật Hình sự; Nghị quyết số: 41/2017/QH14 ngày 20 tháng 6 năm 2017 của Quốc hội; khoản 3 Điều 7, điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015, xử phạt bị cáo từ 01 năm 06 tháng đến 02 năm tù; thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị tạm giữ; xét hoàn cảnh gia đình bị cáo khó khăn, không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Quan điểm của người bào chữa tại phiên tòa: Đồng ý với tội danh và khung hình phạt theo quan điểm Kiểm sát viên và những quy định có lợi cho bị cáo theo quy định tại Nghị quyết 41/2017/QH14 ngày 20 tháng 6 năm 2017 của Quốc hội. Về nguyên nhân dẫn đến hành vi phạm tội của bị cáo, bị cáo không biết chữ, là người dân tộc thiểu số, nhận thức pháp luật có phần hạn chế; bị cáo không có ý thức phạm tội tàng trữ trái phép chất ma túy từ đầu, do bị cáo đi thăm cháu ở bệnh viện, do có người hỏi, rủ rê làm cho bị cáo không kiềm chế được mà thực hiện hành vi phạm tội. Bị cáo có hoàn cảnh gia đình khó khăn; mục đích bị cáo mua Hêrôin về để sử dụng; trọng lượng Hêrôin là 0,49 gam là

thấp; giá trị (số tiền) bị cáo mua Hêrôin là không lớn (300.000 đồng); tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, mong muốn sớm trở về hòa đồng vào xã hội; bị cáo sống ở vùng có điều kiện đặc biệt khó khăn; bị cáo có nhân thân tốt; đề nghị áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo điểm p khoản 1, khoản 2 Điều 46 của Bộ luật Hình sự; Nghị quyết 41 ngày 20 tháng 6 năm 2017 của Quốc hội, khoản 3 Điều 7, điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo 01 năm tù là mức khởi điểm của khung hình phạt.

Căn cứ vào các chứng cứ đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác,

XÉT THẤY:

Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa là hoàn toàn phù hợp với các tài liệu, chứng cứ được thu thập đúng trình tự, thủ tục tố tụng hình sự và có giá trị pháp lý có trong hồ sơ vụ án. Có đủ cơ sở để xác định bị cáo Tần La C đã thực hiện hành vi phạm tội như sau: Hồi 20 giờ 10 phút ngày 17 tháng 5 năm 2017, tại nhà ở của Phần San M tại bản Hoàng Hồ, xã Phăng Sô Lin, huyện Sìn Hồ, tỉnh Lai Châu, Tần La C đã có hành vi tàng trữ trái phép 0,49 gam Hêrôin trong túi áo ngực bên trái đang mặc với mục đích để sử dụng cho bản thân bị cáo, thì bị Tổ công tác Công an huyện Sìn Hồ, tỉnh Lai Châu phát hiện, bắt quả tang. Do vậy, bị cáo đã phạm vào tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại khoản 1 Điều 194 của Bộ luật hình sự.

Hành vi “Tàng trữ trái phép chất ma túy” bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước đối với chất ma túy; là một trong những nguyên nhân trực tiếp dẫn đến tình hình vi phạm pháp luật về ma túy gia tăng, ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh, trật tự trên địa bàn huyện Sìn Hồ, tỉnh Lai Châu. Bị cáo nhận thức được hành vi “Tàng trữ trái phép chất ma túy” là vi phạm pháp luật, vì không chịu tu dưỡng, rèn luyện đạo đức, vì nghiện ma túy mà bị cáo cố ý mua và tàng trữ trái phép Hêrôin để sử dụng. Nên cần áp dụng một hình phạt nghiêm khắc với hành vi phạm tội của bị cáo để trừng trị, giáo dục, cải tạo bị cáo thành người công dân có ích cho xã hội, đồng thời giáo dục ý thức tuân thủ pháp luật, phục vụ đấu tranh phòng ngừa và chống tội phạm.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Tại bản án hình sự sơ thẩm số: 54/ 2015/HSST ngày 30 tháng 9 năm 2015 bị cáo bị Tòa án nhân dân huyện Sìn Hồ, tỉnh Lai Châu tuyên bố phạm tội Đánh bạc, bị xử phạt 07 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 05 tháng 3 năm 2015. Ngày 05 tháng 10 năm 2015 bị cáo chấp hành xong hình phạt tù. Tính đến thời điểm bị cáo thực hiện hành vi phạm tội lần này thì bị cáo chưa được xóa án tích. Bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự là “tái phạm” theo quy định tại điểm g khoản 1 Điều 48 của Bộ luật Hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong giai đoạn điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo và ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; bị cáo là người dân tộc thiểu số, sống ở vùng có điều kiện kinh tế khó khăn. Trình độ văn hóa của bị cáo là 0/12 nên phần nào ảnh hưởng đến khả năng hiểu biết, nhận thức pháp luật của bị cáo. Nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm p khoản 1, khoản 2 Điều 46 của Bộ luật hình sự để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo, thể hiện sự khoan hồng trong pháp luật của Nhà nước.

Theo quy định tại điểm h khoản 2 Điều 2 của Nghị quyết số: 41/2017/QH14 ngày 20 tháng 6 năm 2017 về việc thi hành Bộ luật Hình sự số 100/2015/QH13 đã được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Luật số 12/2017/QH14 và về hiệu lực thi hành của Bộ luật Tố tụng hình sự số 101/2015/QH13, Luật Tổ chức Cơ quan Điều tra hình sự số 99/2015/QH13, Luật Thi hành tạm giữ, tạm giam số 94/2015/QH13 (Nghị quyết số 41/2017/QH14 của Quốc hội) thì: Kể từ ngày Luật số 12/2017/QH14 sửa đổi, bổ sung một số điều của Bộ luật Hình sự số 100/2015/QH13 được công bố, tiếp tục thực hiện các quy định tại khoản 3 Điều 7 của Bộ luật Hình sự năm 2015; điểm b khoản 1 Điều 2 của Nghị quyết số 41/2017/QH14. Nên các điều khoản của Bộ luật Hình sự năm 2015 xóa bỏ một tội phạm, một hình phạt, một tình tiết tăng nặng; quy định hình phạt nhẹ hơn, tình tiết giảm nhẹ mới; miễn trách nhiệm hình sự, miễn hình phạt, giảm hình phạt, xóa án tích và các quy định khác có lợi cho người phạm tội thì được áp dụng. Theo quy định tại khoản 1 Điều 194 của Bộ luật Hình sự, bị cáo bị xử phạt tù từ 02 đến 07 năm; Theo quy định khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự năm 2015 thì hình phạt đối với bị cáo là từ 1 đến 5 năm là nhẹ hơn so với quy định của Bộ luật hình sự năm 1999, nên Hội đồng xét xử áp dụng quy định này.

Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Sìn Hồ, tỉnh Lai Châu và bản luận tội Kiểm sát viên trình bày tại phiên tòa là đúng người, đúng tội, có căn cứ pháp luật. Mức hình phạt đề nghị áp dụng là tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo.

Luận cứ bào chữa của người bào chữa tại phiên tòa đối với đề nghị áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự là có căn cứ và được chấp nhận. Đối với đề nghị áp dụng tình tiết bị cáo có nhân thân tốt là chưa phù hợp. Tại phiên tòa bị cáo khai nhận đã sử dụng chất ma túy được khoảng 8 năm và bị nghiện ma túy nặng cách đây khoảng 2 năm. Năm 2015 bị cáo đã bị Tòa án nhân dân huyện Sìn Hồ, tỉnh Lai Châu xử phạt 07 tháng tù về tội Đánh bạc, tính đến thời điểm bị cáo thực hiện hành vi phạm tội lần này thì bị cáo chưa được xóa án tích, bị cáo không phải là người có nhân thân tốt, nên đề nghị này không được chấp nhận.

Đối với đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng mức hình phạt 01 năm tù là mức thấp nhất của khung hình phạt, xét thấy việc áp dụng mức thấp nhất của khung hình phạt đối với bị cáo là chưa tương xứng với mức độ nguy hại cho xã hội của hành vi phạm tội bị cáo đã thực hiện; bị cáo có tình có nhân thân không tốt, bị cáo phạm tội khi chưa được xóa án tích và phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự là tái phạm; mức hình phạt thấp nhất của khung hình phạt là không phục vụ tốt cho việc đấu tranh phòng ngừa và chống tội phạm, nên đề nghị này không được chấp nhận.

Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 194 của Bộ luật hình sự, bị cáo có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ một năm đến năm năm. Xét hoàn cảnh gia đình bị cáo khó khăn, không có khả năng thi hành hình phạt tiền, hình phạt tịch thu tài sản. Bị cáo không lao động trong các ngành, nghề hoặc công việc cần phải cấm đảm nhiệm chức vụ hoặc cấm hành nghề. Nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về xử lý vật chứng:

Tại biên bản mở niêm phong, xác định trọng lượng và trích mẫu giám định ngày 18 tháng 5 năm 2017, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Sìn Hồ, tỉnh Lai Châu đã gửi toàn bộ 0,49 gam ma túy thu giữ của bị cáo Tẩn La C đi giám định. Sau khi giám định và có kết luận, Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lai Châu không hoàn lại mẫu vật gửi giám định.

Về án phí: Áp dụng Điều 99 của Bộ luật Tố tụng hình sự, Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, bị cáo phải nộp 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Đối với Phan San M, khi C vào nhà M để xin ngủ nhờ thì M không biết C vào nhà mình, không biết C tàng trữ trái phép chất ma túy, nên không có hành vi phạm tội.

Đối với người đàn ông dân tộc Mông, khoảng hơn 40 tuổi, bị cáo Tẩn La C không biết họ, tên, địa chỉ. Đến nay Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Sìn Hồ, tỉnh Lai Châu không xác định được người đàn ông này là ai, ở đâu, nên không có căn cứ để xử lý trong vụ án này.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố:

Bị cáo **Tẩn La C** phạm tội “**Tàng trữ trái phép chất ma túy**”

Áp dụng khoản 1 Điều 194, điểm p khoản 1, khoản 2 Điều 46, điểm g khoản 1 Điều 48 của Bộ luật Hình sự, Nghị quyết số 41/2017/QH14 của Quốc hội, khoản 3 Điều 7 và khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự năm 2015,

Xử phạt bị cáo Tần La C 02 (hai) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị tạm giữ (ngày 17 tháng 5 năm 2017)

2. Về hình phạt bổ sung:

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo Tần La C, theo quy định tại khoản 5 Điều 194 của Bộ luật hình sự.

3. Án phí sơ thẩm:

Áp dụng Điều 99 của Bộ luật Tố tụng hình sự, Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, bị cáo phải nộp 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

4. Quyền kháng cáo:

Áp dụng Điều 231, 234 của Bộ luật tố tụng hình sự, bị cáo, được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án (ngày 15 tháng 7 năm 2017).

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lai Châu;
- Sở Tư pháp tỉnh Lai Châu;
- VKSND huyện Sìn Hồ;
- Công an huyện Sìn Hồ;
- CC THADS huyện Sìn Hồ;
- UBND xã TP;
- Bị cáo;
- Lưu Hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đoàn Hằng Hải